

Số: **1606** /TCHQ-TXNK

Hà Nội, ngày **06** tháng 5 năm 2022

V/v xử lý thuế đối với hàng hóa thuê gia
công lại nhưng không có cơ sở sản xuất,
gia công

Kính gửi: Công ty TNHH Công nghệ CAD CAM CAE .
(231-233 Lê Thánh Tôn, phường Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh)

Tổng cục Hải quan nhận được công văn số 01/GC ngày 06/4/2021 của Công ty TNHH Công nghệ CAD CAM CAE đề nghị hướng dẫn về việc xử lý thuế đối với hàng hóa nhập khẩu để gia công cho thương nhân nước ngoài sau đó thuê gia công lại toàn bộ hàng hóa theo hợp đồng gia công nhưng người nộp thuế (ký kết hợp đồng gia công với thương nhân nước ngoài) không có cơ sở gia công. Về vấn đề này, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

Căn cứ khoản 6 Điều 16 Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13, khoản 1 Điều 10 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 18/2021/NĐ-CP ngày 11/3/2021 của Chính phủ quy định nguyên liệu, vật tư, linh kiện nhập khẩu để gia công sản phẩm xuất khẩu; sản phẩm hoàn chỉnh nhập khẩu để gắn vào sản phẩm gia công được miễn thuế nhập khẩu.

Căn cứ khoản 2 Điều 10 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP được sửa đổi bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 18/2021/NĐ-CP quy định cơ sở để xác định hàng hóa được miễn thuế:

a) Người nộp thuế có hợp đồng gia công theo quy định tại Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương. Người nộp thuế kê khai số tiếp nhận hợp đồng gia công, phụ lục hợp đồng gia công trên tờ khai hải quan.

b) Người nộp thuế hoặc tổ chức, cá nhân nhận gia công lại cho người nộp thuế có quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng cơ sở gia công hàng hóa xuất khẩu và máy móc, thiết bị tại cơ sở gia công trên lãnh thổ Việt Nam và phải thực hiện thông báo cơ sở gia công, gia công lại; hợp đồng gia công, hợp đồng gia công lại, phụ lục hợp đồng gia công, phụ lục hợp đồng gia công lại cho cơ quan hải quan theo quy định của pháp luật hải quan...

c) Trường hợp người nộp thuế (có hợp đồng gia công) giao một phần hoặc toàn bộ hàng hóa nhập khẩu hoặc bán thành phẩm được gia công từ hàng hóa nhập khẩu theo quy định tại khoản 1 Điều này thuê tổ chức, cá nhân khác nhận gia công lại đáp ứng quy định tại điểm b khoản này để gia công một số công đoạn hoặc toàn bộ công đoạn của sản phẩm sau đó nhận lại bán thành phẩm để tiếp tục gia công hoặc nhận lại thành phẩm để xuất khẩu thì người nộp thuế được miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu giao gia công lại...

d) Người nộp thuế (có hợp đồng gia công) chịu trách nhiệm thực hiện quyết toán tình hình sử dụng hàng hóa nhập khẩu được miễn thuế theo quy định của pháp luật hải quan.

đ) Lượng hàng hóa nhập khẩu được sử dụng để gia công sản phẩm đã xuất khẩu ra nước ngoài, xuất khẩu vào khu phi thuế quan được miễn thuế nhập khẩu là lượng hàng hóa nhập khẩu thực tế được sử dụng để gia công sản phẩm đã xuất khẩu.

Căn cứ quy định nêu trên, trường hợp Công ty TNHH Công nghệ CAD CAM CAE nhập khẩu hàng hóa để gia công cho thương nhân nước ngoài nhưng Công ty chưa có quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng cơ sở gia công hàng hóa xuất khẩu, đơn vị nhận gia công lại toàn bộ hàng hóa của Công ty có quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng cơ sở gia công thì Công ty chưa đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 2 Điều 10 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 18/2021/NĐ-CP (người nộp thuế có quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng cơ sở gia công hàng hóa xuất khẩu và máy móc, thiết bị tại cơ sở gia công trên lãnh thổ Việt Nam). Do đó, hàng hóa nhập khẩu để gia công cho thương nhân nước ngoài của Công ty không đủ điều kiện miễn thuế.

Tổng cục Hải quan thông báo để Công ty TNHH Công nghệ CAD CAM CAE biết, thực hiện. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- PTCT. Lưu Mạnh Tường (để b/c);
- Lưu: VT, TXNK-CST (03b).

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ XNK
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Trần Bằng Toàn